

## **KẾ HOẠCH**

### **Sơ kết thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết thi hành**

Thực hiện Quyết định số 460/QĐ-BTP ngày 22/02/2019 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch sơ kết thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch sơ kết thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết thi hành trên địa bàn tỉnh bao gồm các nội dung sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện Quyết định số 460/QĐ-BTP ngày 22/02/2019 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch sơ kết thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết thi hành đạt chất lượng, hiệu quả và đảm bảo tiến độ.

- Nhằm đánh giá khách quan, toàn diện mặt tích cực, hiệu quả đã đạt được. Kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc về quy định pháp luật và áp dụng pháp luật trong quá trình thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết thi hành trên địa bàn tỉnh.

- Đề xuất, kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về hôn nhân và gia đình, pháp luật khác có liên quan; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; đồng bộ, thống nhất, khả thi trong áp dụng pháp luật về hôn nhân và gia đình.

##### **2. Yêu cầu**

- Việc sơ kết cần được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu và triển khai đúng tiến độ.

- Nội dung sơ kết phải thiết thực, phản ánh đúng thực tế khách quan, có phân tích, đánh giá sâu sắc; tránh làm theo kiểu thống kê, báo cáo thành tích. Mỗi cơ quan khi đánh giá phải xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ của mình trong quản lý nhà nước về hôn nhân và gia đình để đi sâu vào từng nội dung sơ kết.

- Kết quả sơ kết phải xây dựng thành Báo cáo để gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp chung báo cáo Bộ Tư pháp.

#### **II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC SƠ KẾT**

##### **1. Nội dung sơ kết**

a) Đánh giá về sự tác động của Luật hôn nhân và gia đình, các văn bản quy định chi tiết đến các quan hệ hôn nhân và gia đình nói riêng và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung; tác động của phát triển kinh tế - xã hội đối với các quan hệ hôn nhân và gia đình và các quy định của Luật hôn nhân và gia đình, các văn bản quy định chi tiết.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, thi hành Luật hôn nhân và gia đình và các văn bản quy định chi tiết.

c) Đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế trong quy định của Luật hôn nhân và gia đình, các văn bản quy định chi tiết về quy định chung; kết hôn; quan hệ giữa vợ và chồng; chấm dứt hôn nhân; quan hệ giữa cha mẹ và con; quan hệ giữa các thành viên khác của gia đình; cấp dưỡng; quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài; nguyên nhân của những hạn chế, bất cập.

d) Đánh giá về sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật hôn nhân và gia đình, văn bản quy định chi tiết với pháp luật, điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có liên quan.

đ) Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn hôn nhân và gia đình còn có khoảng trống pháp lý.

e) Việc tuyên truyền, phổ biến Luật hôn nhân và gia đình và các văn bản quy định chi tiết.

g) Công tác phối hợp giữa địa phương, sở, ban, ngành, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật hôn nhân và gia đình và các văn bản quy định chi tiết.

## **2. Hình thức sơ kết**

- Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh tổng hợp, xây dựng Báo cáo sơ kết thi hành Luật hôn nhân và gia đình và các văn bản quy định chi tiết thi hành trên địa bàn tỉnh.

- Tại các huyện, thành phố tùy theo tình hình, điều kiện, UBND cấp huyện chủ động quyết định việc tổ chức hoặc không tổ chức Hội nghị sơ kết của địa phương.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Tư pháp**

Hướng dẫn các sở, ngành, địa phương Báo cáo sơ kết theo đúng các nội dung theo yêu cầu của Kế hoạch này; tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo sơ kết thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết thi hành trình UBND tỉnh trước ngày 10/4/2017 để UBND tỉnh ký gửi Bộ Tư pháp.

### **2. Các sở, ngành, tổ chức của tỉnh**

Báo cáo sơ kết theo Đề cương ban hành kèm theo Kế hoạch, đảm bảo đúng tiến độ. Theo đó căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và tổ chức hoạt động có liên

quan, các sở, ban, ngành, tổ chức của tỉnh tập trung đánh giá theo các nội dung sau:

2.1. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh đánh giá việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết thông qua công tác giải quyết các vụ việc hôn nhân và gia đình hoặc giải quyết các vụ việc liên quan đến hôn nhân và gia đình.

2.2. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đánh giá việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết thông qua công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc hôn nhân và gia đình.

2.3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đánh giá việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết, trong đó tập trung đánh giá quy định liên quan đến quản lý nhà nước về gia đình; sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật hôn nhân và gia đình với Luật phòng chống bạo lực gia đình, pháp luật khác có liên quan và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

2.4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đánh giá việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết về các vấn đề chủ yếu sau:

- Đánh giá quy định của Luật hôn nhân và gia đình về trách nhiệm của Nhà nước và xã hội đối với hôn nhân và gia đình; bình đẳng giới; quyền và nghĩa vụ của người yếu thế trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình (người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người cao tuổi, người khuyết tật);

- Đánh giá sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật hôn nhân và gia đình với Luật bình đẳng giới, Luật người cao tuổi, Luật trẻ em, Luật người khuyết tật, pháp luật khác có liên quan và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

2.5. Sở Y tế đánh giá việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết về các vấn đề chủ yếu sau:

- Đánh giá quy định và việc thực thi Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 về tuổi kết hôn; giới tính trong kết hôn; xác định cha, mẹ, con; sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản; mang thai hộ vì mục đích nhân đạo;

- Đánh giá sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật hôn nhân và gia đình với Luật hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác; Luật bảo vệ sức khỏe nhân dân, pháp luật khác có liên quan và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

2.6. Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết về các vấn đề chủ yếu sau:

- Đánh giá quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 về quyền, nghĩa vụ của vợ và chồng hoặc của các thành viên trong gia đình có liên quan đến quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;

- Đánh giá sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 với Luật đất đai năm 2013, pháp luật khác có liên quan.

2.7. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Tây Ninh đánh giá việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết về các vấn đề chủ yếu sau:

- Đánh giá quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 về quyền, nghĩa vụ của vợ và chồng về tài khoản ngân hàng, đại diện, sở hữu, giao dịch;

- Đánh giá sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 về tài khoản ngân hàng, đại diện, sở hữu, giao dịch với pháp luật có liên quan trong lĩnh vực ngân hàng.

2.8. Đề nghị Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh đánh giá việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết về các vấn đề chủ yếu sau:

- Đánh giá quy định về trách nhiệm của Nhà nước và xã hội đối với hôn nhân và gia đình; những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình; bảo vệ chế độ hôn nhân và gia đình; áp dụng tập quán trong các quan hệ hôn nhân và gia đình; quyền, nghĩa vụ của phụ nữ và trẻ em trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình; điều kiện kết hôn; chung sống như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn; hủy kết hôn trái pháp luật; xác định cha, mẹ, con; cấp dưỡng; giải quyết ly hôn và các tranh chấp khác trong gia đình; quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài; thẩm quyền yêu cầu giải quyết các vụ việc về hủy kết hôn trái pháp luật; cấp dưỡng; hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên;

- Đánh giá về vấn đề giới trong quy định và áp dụng pháp luật về hôn nhân và gia đình;

- Những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn qua quá trình tham gia giám sát, khảo sát của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (vấn đề con có cha hoặc mẹ là người Việt Nam, kết hôn qua biên giới...);

- Đánh giá sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật hôn nhân và gia đình với Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình, Luật trẻ em, pháp luật khác có liên quan và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

### **3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch sơ kết trên địa bàn huyện, có báo cáo sơ kết theo thời gian quy định và đánh giá đầy đủ các nội dung tại mục II.1 của Kế hoạch này.

Đồng thời đánh giá việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết về các vấn đề chủ yếu sau:

- Đánh giá các quy định và việc thực thi Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 về áp dụng tập quán trong các quan hệ hôn nhân và gia đình; về điều kiện kết hôn; quan hệ chung sống như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn; kết hôn trái pháp luật; quan hệ giữa các thành viên trong gia đình thuộc người dân tộc thiểu số;

- Đánh giá sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật hôn nhân và gia đình với pháp luật có liên quan đến hôn nhân và gia đình của đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới có đồng bào dân tộc thiểu số và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

#### **4. Về thời điểm lấy số liệu và thời hạn gửi báo cáo sơ kết**

- Số liệu phục vụ sơ kết được tính từ ngày 01/01/2015 (ngày Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành) đến hết ngày 31/12/2018.

- Báo cáo sơ kết của các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 03/4/2019; kèm theo file điện tử vào địa chỉ email: hanhchinhtuphap@tayninh.gov.vn./.

*Nơi nhận:* 

- Bộ Tư pháp;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PCVP Long;
- Lưu: VT.

NC-THONG

60



**Trần Văn Chiến**



Số: ...../.....

....., ngày tháng năm 2019

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Sơ kết thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2014  
và các văn bản quy định chi tiết**

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT HÔN NHÂN VÀ  
GIA ĐÌNH VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH**

1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật hôn nhân và gia đình và các văn bản quy định chi tiết thi hành của ngành/địa phương.
2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật hôn nhân và gia đình, các văn bản quy định chi tiết thi hành (cần đánh giá kèm theo số liệu cụ thể các hình thức tuyên truyền Luật hôn nhân và gia đình có hiệu quả, số lượng Hội nghị/số lượt người tham gia...);
3. Công tác phối hợp trong việc triển khai thi hành Luật hôn nhân và gia đình và các văn bản quy định chi tiết thi hành

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và tổ chức hoạt động có liên quan, các Sở, ngành, tổ chức tỉnh, UBND cấp huyện đánh giá theo các nội dung sau:**

1. Đánh giá sự tác động tích cực của Luật hôn nhân và gia đình trong việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi chức năng của Sở, ngành, địa phương
  - Việc bảo đảm các quyền dân sự nói chung, quyền về hôn nhân và gia đình nói riêng.
  - Sự ổn định và phát triển gia đình Việt Nam nói riêng, sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và địa phương nói chung.
2. Đánh giá thực trạng các quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình năm 2014
  - 2.1. Đánh giá bất cập, hạn chế trong quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014
  - 2.2. Đánh giá về sự đồng bộ, thống nhất giữa quy định của Luật hôn nhân và gia đình với quy định của pháp luật có liên quan hoặc điều ước quốc tế mà Cộng hòa XHCNVN là thành viên.

2.3. Xác định những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn hôn nhân và gia đình (nếu có) chưa được pháp luật quy định và cần được pháp luật điều chỉnh

**III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ NHẪM HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH, PHÁP LUẬT KHÁC CÓ LIÊN QUAN; NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC; ĐỒNG BỘ, THỐNG NHẤT, KHẢ THI TRONG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

\* **Lưu ý:** Thời điểm lấy số liệu báo cáo được tính từ ngày 01/01/2015 (ngày Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành) đến hết ngày 31/12/2018.